| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẦN VĂN THỜI**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 312/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 19-10-2020
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Bùi Thị Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Trịnh Văn Điệp

2. Ông Nguyễn Vũ Bằng

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Tuyết Ngân. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 621/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 313/2020/QĐXX-ST ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Ngô Bé D, sinh ngày 12/10/1980. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

*2. Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 01/01/1984. (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 8 năm 2020, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bà Ngô Bé D trình bày:

Về hôn nhân: Bà D và ông D kết hôn năm 2019, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký

kết hôn tại UBND xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi. Do ông D không chăm lo làm ăn kinh tế, không phụ giúp bà trong kinh tế gia đình, có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay bà D yêu cầu ly hôn với ông D.

Về con chung: Có 01 con chung, là Nguyễn Ngọc Lam Q, sinh ngày 20/11/2019. Bà D yêu cầu nuôi con, không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn D trình bày:

Về hôn nhân: Bà D và ông D kết hôn năm 2019, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi. Do ông đi làm, thường xuyên vắng nhà, do đi làm về mệt nên có lơ là trong công việc gia đình, ông không có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Xét thấy, nguyên nhân mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng nên yêu cầu được đoàn tụ với bà D.

Về con chung: Có 01 con chung, là Nguyễn Ngọc Lam Q, sinh ngày 20/11/2019. Nếu trường hợp phải ly hôn, ông D yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Ngô Bé D và ông Nguyễn Văn D là tranh chấp về ly hôn, bị đơn là ông Nguyễn Văn D có nơi cư trú tại huyện Trần Văn Thời nên bà Ngô Bé D khởi kiện yêu cầu giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Ngô Bé D và ông Nguyễn Văn D xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2019, có đăng ký kết hôn và đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Bà D cho rằng do ông D không chăm lo làm ăn kinh tế, không phụ giúp bà trong phát triển kinh tế gia đình, có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trong thời gian dài, bà D đã tạo điều kiện cho ông D sửa đổi khuyết điểm để vợ chồng hàn gắn lại nhưng nhận thấy ông D không thay đổi. Vợ chồng không hạnh phúc nên bà yêu cầu ly hôn với ông D. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Văn D đều thể hiện nguyện vọng được đoàn tụ với bà D. Tuy nhiên, ông D thừa nhận giữa ông và bà D có mâu thuẫn trong cuộc sống. Đồng thời, ông D không

có biện pháp cải thiện mối quan hệ hôn nhân giữa ông và bà D. Xét thấy mối quan hệ hôn nhân giữa bà Ngô Bé D và ông Nguyễn Văn D không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Ngô Bé D ly hôn với ông Nguyễn Văn D là có căn cứ.

[3] Về con chung: Bà Ngô Bé D và ông Nguyễn Văn D có 01 con chung, cháu Nguyễn Ngọc Lam Q, sinh ngày 20/11/2019. Bà D, ông D đều có nguyện vọng được nuôi con. Xét thấy, cháu Nguyễn Ngọc Lam Q chưa đủ 36 tháng tuổi, bà Ngô Bé D có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Do đó, giao cháu Nguyễn Ngọc Lam Q cho bà Ngô Bé D nuôi dạy là phù hợp.

Bà Ngô Bé D không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không buộc trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với ông Nguyễn Văn D.

[4] Về tài sản chung: Bà Ngô Bé D, ông Nguyễn Văn D xác định không có nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Ngô Bé D, ông Nguyễn Văn D xác định không có nên không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Bé D về việc ly hôn với ông Nguyễn Văn D.

2. Về con chung: Giao cho bà Ngô Bé D nuôi dạy Nguyễn Ngọc Lam Q, sinh ngày 20/11/2019, ông Nguyễn Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Văn D được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, bà Ngô Bé D phải chịu 300.000 đồng. Ngày 24 tháng 8 năm 2020, bà Ngô Bé D đã nộp tạm ứng án phí

300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004193 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bà Ngô Bé D, ông Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TOÀ ÁN NHÂN DÂN tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- UBND xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (CQ thực hiện việc ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

**Bùi Thị Huệ**